**Tuần 31**

**Tiết 44. BÀI 23: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY(T1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:** *Sau khi học xong bài này, học sinh cần:*

- Học sinh chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa quốc phòng, an ninh,... ) của công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**2. Về năng lực:**

**\*Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của giáo viên.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua việc thực hiện nhiệm vụ mang tính thực tiễn.

**\* Năng lực chuyên biệt:**

**\* Tìm hiểu lịch sử:**

Chỉ được những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**\* Vận dụng được kiến thức đã học:**

+ Đánh giá kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

+Tích hợp ANQP. Một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh

**3. Về phẩm chất*:***

- Trách nhiệm: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm; có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử; sẵn sàng tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội, giữ gìn an ninh – chính trị ở địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với HS:**

**-** Máy tính, máy chiếu.

- Phiếu học tập, nam châm dán phiếu học tập.

- SGK

**2. Đối với GV:**

- Kế hoạch bài dạy, giáo án PPT

- Một số mẩu chuyện lịch sử, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế cho HS trước khi vào bài.

**b. Nội dung:**

- Giáo viên cho học sinh quan sát hình ảnh

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh đoán được sự thay đổi

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV có thể tổ chức cho HS xem video Việt Nam 35 năm Đổi mới – Hành trình chuyển mình để đột phá, vươn cao

**Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- HS xem video

**Bước 3: GV .**

- Sau đó nhận xét, dẫn dắt vào bài học và nêu các yêu cầu cần đạt của bài học: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1 – 2021) đã nhận định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Năm 2020, Việt Nam cùng lúc đảm nhận 3 trọng trách: Uỷ viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch Đại hội đồng Liên nghị viện ASEAN (AIPA). Điều gì đã tạo nên sự thay đổi kì diệu ấy? Từ năm 1991 đến nay, công cuộc Đổi mới đất nước tiếp tục diễn ra như thế nào và đạt được những thành tựu tiêu biểu nào về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng,… để nâng cao thế và lực của đất nước

**2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:**

**2.1. Thành tựu về kinh tế:**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trình bày được những thành tựu tiêu biểu trên lĩnh vực kinh tế của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**b. Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học sinh**  GV cho HS hoàn thành nhiệm vụ sau: Dựa vào các tư liệu 23.2, 23.3 và thông tin trong SGK kết hợp với các tư liệu dưới đây, hãy cho biết từ năm 1991 đến nay nền kinh tế của Việt Nam từng bước phát triển theo hướng hiện đại hoá như thế nào  **Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS khai thác, sử dụng tư liệu 23.2, 23.3 và thông tin trong SGK kết hợp với các tư liệu đã cho để hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  GV gọi 1 - 2 HS trình bày, các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có)  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét và chốt ý  Từ năm 1991 đến nay, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng bền vững với quy mô ngày càng mở rộng (sử dụng số liệu từ tư liệu đã cho để chứng minh). Từ năm 2008, Việt Nam đã ra khỏi nhóm nước và vùng lãnh thổ thu nhập thấp để gia nhập nhóm nước và vùng lãnh thổ có thu nhập trung bình thấp | **1. Thành tựu về kinh tế:**  **\*Kinh tế:**  - Đất nước từng bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện  - Từ năm 1991 đến nay, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng bền vững với quy mô ngày càng mở rộng  -Công nghiệp và dịch vụ trở thành nền kinh tế chủ đạo chiếm 70 % tỉ trọng GDP; hiện đại hóa trong nông nghiệp, nền kinh tế hội nhập sâu rộng vào kinh tế thị trường thế giới  -Kinh tế nông nghiệp và dịch vụ góp phần đáng kể vào ổn định và nâng cao cuộc sống của người dân  -Việt Nam ra khỏi nhóm nước có thu nhập thấp; đã và đang trở thành một trong những nền kinh tế hội nhập toàn diện nhất thế giới, |

**2. 2. Thành tựu về chính trị:**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trình bày được những thành tựu tiêu biểu về chính trị của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**b. Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học sinh đọc SGK trả lời câu hỏi**  GV cho HS hoàn thành nhiệm vụ sau: Dựa vào thông tin trong SGK và phần Em có biết kết hợp với các tư liệu dưới đây, hãy nêu các biểu hiện cho cho thấy Việt Nam đạt được sự ổn định chính trị và nâng cao uy tín trên trường quốc tế. Em có nhận xét gì về nguyên tắc “kiểm soát quyền lực” được khẳng định trong Hiến pháp năm 2013?  **Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS khai thác, sử dụng thông tin trong SGK và phần Em có biết kết hợp với các tư liệu đã cho để hoàn thành nhiệm vụ  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Giáo viên mời HS trình bày sản phẩm  - Học sinh bày tỏ ý kiến, học sinh khác lắng nghe và nhận xét câu trả lời  - Học sinh bên dưới lắng nghe và đặt câu hỏi  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét và chốt ý  Công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đạt được nhiều kết quả quan trọng như xây dựng nền tảng vững chắc liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp và nhân dân; củng cố quyền lực nhà nước theo nguyên tắc “kiểm soát quyền lực | **2. Thành tựu về chính trị:**  **\* Chính trị:**  **-** Bộ máy chính quyền nhà nước và hệ thống luật pháp ngày càng hoàn thiện.  - Phá thế bị bao vây, cấm vận và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với nhiều quốc gia, tổ chức quốc tế theo hướng đa phương hoá, đa dạng hoá. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh củng cố lại kiến thức đã được học

**b. Nội dung:**

- Học sinh chơi trò chơi: **AI NHANH HƠN**

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh hoàn thành sản phẩm

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- Giáo viên củng cố bằng hình thức câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1**. Một trong những thành tựu tiêu biểu của nền kinh tế Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam lớn nhất Đông Nam Á

B. tăng tỉ trọng khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

C. doanh nghiệp tư nhân giữ vai trò quyết định đối với nền kinh tế

D. quy mô nền kinh tế không ngừng được mở rộng

**Câu 2**. Một trong những thành tựu tiêu biểu về hoạt động kinh tế đối ngoại của Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. Việt Nam gia nhập vào các tổ chức khu vực

B. Việt nam bước đầu hội nhập vào nền kinh tế thế giới

C. Việt Nam có quan hệ thương mại với hơn 200 quốc gia và lãnh thổ

D. Lần đầu tiên Việt Nam đặt quan hệ ngoại giao với các nước châu Mỹ

**Câu 3.** Một trong những thành tựu tiêu biểu về chính trị của Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. Trở thành thành viên thứ 149 của tổ chức Liên hợp quốc

B. Bộ máy nhà nước được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn

C. Đề ra đường lối đổi mới đất nước, trọng tâm là đổi mới chính trị

D. Bộ máy nhà nước được mở rộng từ trung ương đến địa phương

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và trả lời nhanh.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày đáp án đúng của mình.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**-** Giáo viên ghi nhận đáp án đúng học sinh, nhận xét và chốt lại kiến thức cho học sinh nắm.

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

**a. Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho học sinh

**b. Nội dung:** Giáo viên giao nhiệm vụ, học sinh thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Bài thu hoạch của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập 1**.Có ý kiến cho rằng: Những thành tựu của công cuộc Đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và cuộc sống hằng ngày của bản thân em. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

**Bài tập 2**. Em hãy thiết kế poster về sự thay đổi trong một số các lĩnh vực kinh tế, văn hóa khoa học giáo dục, ý tế ở địa phương em từ năm 1991 đến nay

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

Bài giới thiệu làm rõ được:

* Vì sao lựa chọn lĩnh vực đó?
* Thành tựu tiêu biểu là gì?
* Mô tả sự thay đổi theo thời gian (kèm hình ảnh minh hoạ).
* Sự thay đổi đó thể hiện điểu gì?

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho giáo viên.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho giáo viên vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng quy định (nếu có).

**Tuần 32**

**Tiết 45. BÀI 23: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY(T2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:***Sau khi học xong bài này, học sinh cần .*

- Học sinh chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa quốc phòng, an ninh,... ) của công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**2. Về năng lực:**

**- Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của giáo viên.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua việc thực hiện nhiệm vụ mang tính thực tiễn.

**- Năng lực chuyên biệt:**

**\* Tìm hiểu lịch sử:**

Chỉ được những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.

**\* Vận dụng được kiến thức đã học:**

+ Đánh giá kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

+Tích hợp ANQP. Một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh

**3. Về phẩm chất*:***

Sau khi học xong bài này, bồi dưỡng cho học sinh

- Trách nhiệm: trung thực, sáng tạo, chăm chỉ, trách nhiệm; có ý thức tìm tòi, khám phá lịch sử; sẵn sàng tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội, giữ gìn an ninh – chính trị ở địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Đối với GV:**

**-** Máy tính, máy chiếu.

- Phiếu học tập, nam châm dán phiếu học tập.

- SGK

**2. Đối với HS :**

- Kế hoạch bài dạy, giáo án PPT

- Một số mẩu chuyện lịch sử, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động khởi động:**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế cho HS trước khi vào bài.

**b. Nội dung:**

- Giáo viên cho học sinh quan sát hình ảnh

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh đoán được sự thay đổi

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV có thể tổ chức cho HS xem video Việt Nam 35 năm Đổi mới – Hành trình chuyển mình để đột phá, vươn cao

**Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập.**

- HS xem video

**Bước 3: GV .**

- sau đó nhận xét, dẫn dắt vào bài học và nêu các yêu cầu cần đạt của bài học: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (1 – 2021) đã nhận định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Diện mạo đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Năm 2020, Việt Nam cùng lúc đảm nhận 3 trọng trách: Uỷ viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch Đại hội đồng Liên nghị viện ASEAN (AIPA). Điều gì đã tạo nên sự thay đổi kì diệu ấy? Từ năm 1991 đến nay, công cuộc Đổi mới đất nước tiếp tục diễn ra như thế nào và đạt được những thành tựu tiêu biểu nào về kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng,… để nâng cao thế và lực của đất nước?

**2. Hình thành kiến thức mới :**

**2.3. Thành tựu văn hoá – xã hội:**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trình bày được những thành tựu tiêu biểu về xã hội, văn hoá của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**b. Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học sinh đọc SGK trả lời câu hỏi**  GV cho HS hoàn thành nhiệm vụ sau: Dựa vào thông tin trong SGK và phần Em có biết kết hợp với các tư liệu dưới đây, hãy nêu những thành tựu tiêu biểu nhất trong lĩnh vực văn hoá – xã hội ở Việt Nam từ năm 1991 đến nay  **Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS khai thác, sử dụng thông tin trong SGK và phần Em có biết kết hợp với các tư liệu đã cho để hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Giáo viên mời HS trình bày sản phẩm  - Học sinh bày tỏ ý kiến, học sinh khác lắng nghe và nhận xét câu trả lời  - Học sinh bên dưới lắng nghe và đặt câu hỏi  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét và chốt ý Đời sống của người dân ổn định và nâng cao; Việt Nam trở thành một trong 52 quốc gia có chỉ số HDI cao; nhiều chỉ số về giáo dục phổ thông được đánh giá cao trong khu vực | **3. Thành tựu văn hoá – xã hội:**  **a.Văn hóa, xã hội**  **+** Công cuộc xóa đói giảm nghèo được thực hiện thành công đưa đất nước bước ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cải thiện và không ngừng được nâng cao  **+** Cả nước đã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào năm 2010.  **b. An ninh quốc phòng**  + Tiềm lực quốc phòng và an ninh được tăng cường. Thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân được củng cố. |

**2.4. Thành tựu về quốc phòng – an ninh :**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh trình bày được những thành tựu tiêu biểu về An ninh quốc phòng của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay

**b. Nội dung:**

- Đọc thông tin SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:**

- Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học sinh đọc SGK trả lời câu hỏi**  GV cho HS hoàn thành nhiệm vụ sau: Dựa vào thông tin trong SGK và tư liệu 23.4, hãy cho biết công cuộc Đổi mới ở Việt Nam đã đem đến những thành tựu tiêu biểu nào trong lĩnh vực quốc phòng – an ninh. **Bước 2.** **Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS khai thác, sử dụng thông tin trong SGK và phần Em có biết kết hợp với các tư liệu đã cho để hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  - Giáo viên mời HS trình bày sản phẩm  - Học sinh bày tỏ ý kiến, học sinh khác lắng nghe và nhận xét câu trả lời  - Học sinh bên dưới lắng nghe và đặt câu hỏi  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét và chốt ý  Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế. Quá trình phát triển của đất nước đã chứng kiến sự chuyển mình ngoạn mục về kinh tế, chính trị, xã hội và quốc phòng an ninh.  Tuy nhiên, những thách thức và cơ hội vẫn luôn hiện hữu. Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới | **4. Thành tựu về quốc phòng – an ninh :**  **\*An ninh quốc phòng:**  Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc là thành tựu cơ bản nhất của Việt Nam; vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng tổ chức tại Việt Nam được đảm bảo Việt Nam nằm trong nhóm các quốc gia cải thiện thứ hạng về chỉ số hoà bình; |

**3. Hoạt động luyện tập :**

**a. Mục tiêu:**

- Học sinh củng cố lại kiến thức đã được học

**b. Nội dung:**

- Học sinh chơi trò chơi: **AI NHANH HƠN**

**c. Sản phẩm:**

- Học sinh hoàn thành sản phẩm

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- Giáo viên củng cố bằng hình thức câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1**. Một trong những thành tựu tiêu biểu của nền kinh tế Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam lớn nhất Đông Nam Á

B. tăng tỉ trọng khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

C. doanh nghiệp tư nhân giữ vai trò quyết định đối với nền kinh tế

D. quy mô nền kinh tế không ngừng được mở rộng

**Câu 2**. Một trong những thành tựu tiêu biểu về hoạt động kinh tế đối ngoại của Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. Việt Nam gia nhập vào các tổ chức khu vực

B. Việt nam bước đầu hội nhập vào nền kinh tế thế giới

C. Việt Nam có quan hệ thương mại với hơn 200 quốc gia và lãnh thổ

D. Lần đầu tiên Việt Nam đặt quan hệ ngoại giao với các nước châu Mỹ

**Câu 3.** Một trong những thành tựu tiêu biểu về chính trị của Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. Trở thành thành viên thứ 149 của tổ chức Liên hợp quốc

B. Bộ máy nhà nước được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn

C. Đề ra đường lối đổi mới đất nước, trọng tâm là đổi mới chính trị

D. Bộ máy nhà nước được mở rộng từ trung ương đến địa phương

**Câu 4.** Việc nhà nước sửa đổi và ban hành hiến pháp những năm 1992, 2001, 2013 phản ánh thành tựu trên lĩnh vực nào sau đây của Việt nam từ năm 1991 đến nay?

**A.** Lĩnh vực xã hội

B. Lĩnh vực kinh tế

C. Lĩnh vực an ninh

D. Lĩnh vực chính trị

**Câu 5**. Một trong những thành tựu tiêu biểu về quan hệ đối ngoại của Việt Nam từ năm 1991 đến nay là

A. Lần đầu thiết lập quan hệ đối ngoại với châu Đại Dương

B. Có quan hệ ngoại giao ngoại giao với tất cả các quốc gia trên thế giới

C. Tham gia nhiều diễn đàn khu vực và trên thế giới

D. Có vị thế cao nhất trong khu vực Đông Nam A

**Câu 6**. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng thành tựu tiêu biểu về an ninh của Việt Nam từ năm 1991 đến nay

A. Lực lượng công an nhân dân không ngừng lớn mạnh

B. Phong trào an ninh Tổ quốc tiếp tục được triển khai hiệu quả

C. Công an là lực lượng quyết định sự nghiệp bảo vệ độc lập dân tộc

D. Lực lượng công an góp phần xây dựng xã hội trật tự kỷ cương an toàn

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và trả lời nhanh.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Giáo viên yêu cầu học sinh trình bày đáp án đúng của mình.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**-** Giáo viên ghi nhận đáp án đúng học sinh, nhận xét và chốt lại kiến thức cho học sinh nắm.

**4. Hoạt động vận dụng :**

**a. Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho học sinh

**b. Nội dung:** Giáo viên giao nhiệm vụ, học sinh thực hiện nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm:** Bài thu hoạch của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập 1**. *Có ý kiến cho rằng: Những thành tựu của công cuộc Đổi mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và cuộc sống hằng ngày của bản thân em. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?*

**Bài tập 2**. *Em hãy thiết kế poster về sự thay đổi trong một số các lĩnh vực kinh tế, văn hóa khoa học giáo dục, ý tế ở địa phương em từ năm 1991 đến nay*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

Bài giới thiệu làm rõ được:

Vì sao lựa chọn lĩnh vực đó?

Thành tựu tiêu biểu là gì?

Mô tả sự thay đổi theo thời gian (kèm hình ảnh minh hoạ).

Sự thay đổi đó thể hiện điểu gì?

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho giáo viên.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho giáo viên vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng quy định (nếu có).

**TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Cao Thị Thanh Thiên Lê Thị Mỹ Hoà**